NĂM THỨ MƯỜI. — SỐ THỨ 1607 MỖI SỐ: 0$02 NGÀY THỨ TƯ 26 JUILLET 1922

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI: Người lấy báo tại bản-quán hoặc tại các cửa hàng có linh bán báo lẻ	HANOI: Người đem đến nhà	HANOI: Gởi sở Giây thép	Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Ai-lao	Nam-kỳ, Đại-Pháp và các thuộc địa Pháp	Ngoại-quốc
Một năm.	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	9$00
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng. .	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50
Ba tháng . .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25
Một tháng. .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique:
TRUNG-BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.

4e page: *Une seule insertion. . . .* **0$80 le c/m**
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . . . **0$18 le c/m**

Réclame dans la 1re page. . . . **2$ la ligne**
Annonces judiciaires et légales. **1$50 le c/m**
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái tục biếu lễ ở nước Nam

Một cái tục rất hay! — Vì như thế không phải là ich-kỷ, không phải là có cái gì cũng chỉ bo bo giữ [illegible] mà hưởng-thụ một mình. Cái bụng qui-hóa đến đâu con tử tế đem chia với người ta được, huống chi là những ngoại vật có thể mua bán [illegible] không đem phân phó cho người ta được ru?

Một cái tục rất hèn! — Vì như thế không phải là bán bạc, không phải là đa chịu của ai một điều ơn huệ gì mà lại không tìm cách báo ơn giả người ta. Vì cách báo ơn nào thường cho bằng khi ta có vật gì lấy làm quí, ta đem lễ đem biếu người [illegible] chân thực.

Một cái tục xưa rất rộng rãi thông đổi rất nhiều hình trạng! — Suốt từ chốn thôn quê ra đến ngoài thành thị, suốt các bậc trong xã-hội, từ người dân ngu hèn cho đến ông vua [illegible], đâu đó, ai nấy cũng không sao bỏ được cái tục ấy. Con [illegible] có miếng ngọt, miếng bùi đem tặng cha mẹ, ông bà. Người quen kẻ thuộc có [illegible] vật qui hóa [illegible] cho, biếu lẫn nhau. Nhà người ta có đám cưới? đưa đồ mừng. Nhà người ta có đám ma? đưa đồ phúng. Mình sắp đi làm xa người [illegible] vật gì để tiễn chân. Mình đi xa [illegible] về mình đưa vật gì để làm quà giả [illegible] lễ tết quan. Quan [illegible] quan [illegible] Đức [illegible] Vua [illegible] khó [illegible] mà để cúng con nhà Vua ta vẫn phải cống Vua Tàu [illegible] những biểu [illegible] sách.

Một cái tục quanh năm lúc nào cũng có được! — [illegible] không chỉ [illegible] «nông nhàn ngày đến» [illegible] «ngày chạp» mà thôi, nhưng [illegible] cũng có dịp [illegible] Nhà cụ Hương có quả [illegible] quả na chín [illegible] cụ sai cháu đem sang cho nhà ông Nhiêu ở làng [illegible] «cửa nhà là vườn». Nhà bà Hai có giỗ, bà sai đầy tớ đem mấy đĩa bánh ngọt, [illegible] quay đĩa xôi lạc, hay cả [illegible] bát nấu sang biếu nhà cụ Chánh trước cửa, nói là «nhà có cúng bái». Quả mít, quả na, đĩa xôi, miếng thịt, vật thứ không là mấy, nhưng cứ nâng cho đi cho lại như thế, tưởng hình như có thể làm cho cái giây thân ái của mọi người được chặt chịa hơn lên. . . .

Ấy đại đề cái tục biếu lễ có một phần hay như thế.

Nhưng phàm lệ, cái gì có một phần hay tất lại có một phần dở; và cái gì cũng vậy, thích dụng hay bao nhiêu, thì lạm dụng lại dở bấy nhiêu. Nên cái tục lễ, biếu cũng có một phần dở.

Cứ nay lễ, mai lễ, cái gì đem lễ cũng được, cái lễ không còn là quí nữa: nhiều quá hóa nhàm. Người ta nâng lễ mình, mình lại nâng đáp lại, đôi bên thành như giao dịch lẫn với nhau: sự thù tạc hóa ra sự bán buôn. Lại có khi người ta mua chính đồ vật của mình bán mà đem lễ mình, hoặc người ta lễ mình cái gì, mình chưa dùng đến, nhân có dịp nào lại đem chính cái ấy mà đưa lại, cái chuyện trò cười: ngỗng ông lại lễ ông. Lại còn như: đem quạt lông lễ vào mùa đông, đem lược ngà lễ người hói trán, làm câu đối mừng người nhất tự bất tri, mua pháo, mua chè Tàu đưa cho một nhà nhiệt thành *tẩy-chay*, cái bụng mình đem lễ vẫn là qui thực, nhưng ta chỉ sợ các đồ lễ ấy là lễ trái mùa, lễ không phải đường vậy. Ký-giả còn nhớ, một hôm có một qui-quan tỏ mò hỏi rằng: «sao bây giờ ở nhiều người Nam sinh ra cái lệ đem đồ lễ và viết danh-thiếp hay *các pốt-tan* mừng chúng tôi về cái hội Chính-trung thế nhỉ? ..» Ký-giả lúng túng không biết đáp làm sao tự biết rằng cái lễ ấy vị tất đã phải đường, nhưng cũng phải ép mình nói cho trôi chảy rằng: «ấy có lẽ bởi người Nam chúng tôi, để còn nhiều người chưa hiểu rõ cái nghĩa ngày Quốc-khánh của Đại-pháp là thế nào. Họ coi cái ngày hội vui ấy cũng như một ngày tết trịnh-trọng, mà đã cho là tết phải có lễ». . . . .

Trong sự đem đồ lễ, có một điều tệ nhất, là khi nào đem lễ không phải bởi cái lòng thành thực qui mến gì ai, nhân nghĩa với ai, nhưng chỉ bởi cái hi vọng mình muốn cầu sủng ai muốn buôn ơn nghĩa của người mà thôi. Sự đi lễ này, không nói ai cũng biết rằng thịnh hành nhất trong hoạn trường. Trừ ra đi cày, đi buôn, làm thợ là còn chút tự-lập, chớ đã đem thân vào chốn hoạn-trường tuy chỉ cũng một chức dù nhỏ mọn đến đâu, hình như cái bổn-phận thứ nhất là kiếm ít đồ lễ, có lễ mới được nhập môn, mà cái bổn phận cuối cùng còn là kiếm ít đồ lễ, có lễ mới mong làm ơn được ổn thỏa lâu dài. Có người đã nói rằng: Trong nghề làm lại: «Sự thù-phụng là cái thuế nặng nhất», ta tưởng lời nói không phải là quá lạm.

Cái tục sinh tệ này, nghe đâu chính trong hoạn-trường đã có người bàn qua đến rồi, nhưng ta thiết tưởng bàn thì bàn chớ không sao giải quyết được. Ta chỉ biết rằng: khi một người muốn cầu thân, họ đem đồ lễ đến, họ ép mình phải nhận, nếu không nhận là «tủi cho họ», là «phí cái bụng thành thực của họ», họ cứ cò nài mãi, đến nỗi có khi họ bỏ họ chạy, tuy mình vốn không phải con người tham, nhưng tất mình có cái phần coi sự chối từ bằng như không đành vậy. Một bận không đành, hai bận không đành, đến bận thứ ba, thứ tư còn không đành, nhưng cứ không đành mãi cái không đành nó dễ hóa ra cái thói quen, quen luôn mãi. Của ngon lành người ta đem mời tận miệng, đem trao tận tay không ăn, không lấy cũng là dại! . . . Ấy là đồ cái lỗi cho người dưới làm cho người có quyền ở trên, vốn tuy là «thanh» mà sau cũng hóa ra «trọc» được. Ký-giả thực biết có một chức quan vốn người rất ghét sự ăn lễ, một hôm chối từ một cái lễ mãi không xong, vì người đưa lễ dai hơn đỉa đói, đến nỗi phải tức giận lên mà dậm doạ rằng: «Nếu không đem đồ lễ ngay đi lập tức, thì gọi đội xếp đem lên bóp», bấy giờ người kia mới chịu lùi gót mà đem đồ lễ về. Nhắc đến chuyện gọi là lạ lùng này, ta lại sực nhớ đến nhiều chuyện can dự đến đồ lễ tưởng lược kể qua đây cũng là có vị vậy.

(Còn nữa) N. O. N.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 25 Juillet 1922

Tại pháp-luật đại học đường ở Paris

M. Souchon giáo-sư về khoa kinh tế được cử vào chức niên trưởng đại học đường ở Paris.

Nhật-bản và Tây-bá-lợi-á

Vì M. Tchitchérine kêu rằng Nhật-bản có dạ đồ bá ở Viễn-đông, nên phái-bộ Nhật-bản ở Berlin có bá-cáo rằng ở phương-đông chánh-phủ Nhật-bản định thi hành cái chính-sách mọn hộ khai phóng. Chánh-phủ Nhật định rằng đến tháng Octobre, thì sẽ rút quân linh ở Tây-ba lợi-á về. Còn như quân đóng ở Sakhaline chánh-phủ Nhật-bản nói rằng khi nào chánh-phủ Xô-viết bồi-thường về sự giết hại ở Nicolaevsk, thì chánh-phủ Nhật bản mới rút quân về.

Cuộc thể-thao năm 1924

Ở thành Colombes đã bắt đầu dựng trường đặt các cuộc thể-thao về năm 1924. Khu đất rộng 16 hectares.

Cuộc không trung bưu chánh

Hiện ở miền cận đông đã đặt cuộc không trung bưu-chính về những đường sau này: Alep-Alescandrette, Olep-Dair-Er Zor; Lotta-Gutech-Hom; Damas-Tolmyre, Damas-Suevida.

Cuộc bay quanh thế giới

Báo *Daily news* có nói rằng Phi-hành gia Bloke khởi hành ở Karachi đã đỗ ở Sibi (Béloutchistan).

Phi-hành gia đã đi được 320 dặm.

Việc nước Thổ

Theo như lời báo *Morning Post*, nghị-viện Angora lại cử Mustapha Kemal Pacha làm chức Nguyên-soái thống-binh cho đến khi lập xong cuộc hòa với Hy-lạp.

Mustapha cảm ơn nghị-viện.

Thị giá quốc-trái: 3% 58,90. — 4% 1918 62,40. — 5% 1915-1916 77,30. — 5% 1920 90 25. — 6% 1920 90.

Hoàng-thượng tại Đại-pháp

(Lược dịch lời điện-báo chữ Tây)

Ngày 26 Juillet 1922

Ngày hôm thứ hai, Hoàng-thượng ngự đến thăm Verdun. Hoàng thái-tử, các quan hộ giá, quan Toàn quyền Long có đi với ngài. Ngài ban kim-khánh cho thành Verdun, để ghi ân những tướng-sĩ có công bảo-thủ thành ấy trong cuộc Âu-chiến mới rồi. Ngài có đặt một cành lá liễu bằng đồng trên phần-mộ bảy người tử-sĩ vô-danh, và ngài có ngự đi thăm chiến trường và xã Douaumont.

Nghiệp nông ở nước ta

Nghiệp nông, nghiệp nông! hai tiếng nghiệp nông! nó đã làm hại cho xã-hội ta bao nhiêu nhân-công hư tổn, thì giờ phí hoài, mà gây nên cái côn-tính lười biếng cho hàng mấy mươi triệu con người. Của ít vì đó, dân nghèo vì đó, nghề nghiệp đến nỗi sút kém, tài hóa đến nỗi lậu-chi cũng vì đó. Thế thì hai tiếng nông-nghiệp nó làm ngăn trở, làm hư hại, làm vị thần Shiva để phá-hoại nền kinh tế của ta, trở ngõ mà không tiến-bộ được, biết là chừng nào? — Ấy chết! nước ta vốn là nông-quốc, dân ta phần nhiều nông-dân, vật hóa ta xuất sản tự nông-trường, quốc-dân ta hô-hào về nông-nghiệp. Chánh-phủ đặt trường chuyên khoa để khảo cứu, báo giới đem vào ngôn đàn để tán-dương. Thế thì một người tự nhiệm lấy cái chức-trách ngôn-luận đối với quốc-dân, nên đọc diễn-thuyết, làm bài bàn, để cổ động khuyến-lệ cùng quốc-dân, biết khai-thái khoáng-trương về nông-nghiệp: Đem hết tâm huyết tư tưởng một mình mà hy sinh cùng nông-nghiệp cho được chóng phát đạt còn về thay. Cớ đâu lại lấy cái thái-độ lãnh-nhãn bi-quan, mà phô ra những lời phẩm-ngôn khích-luận; chẳng hóa ra ý tưởng điên rồ, tâm-tình qui-quái, mà muốn dương tay giơ gót để đạp đổ một nghề gốc ở nước nhà sao?

— [illegible]

tế còn chật hẹp, công-nghệ chưa mở mang, số gánh đua mà chiếm được lợi quyền, phần lớn nhất trông vào thóc gạo; và chăng ruộng đất còn mông mênh, khai khẩn còn ít ỏi. Thế thì nhất ban quốc-dân ta đối với nông nghiệp thực nên sốt sắng nên chú ý; mà ta cũng không muốn đem lời mạt-sát nghề nông. Song đường thực-nghiệp cần ăn ít làm nhiều, sự kinh-doanh phải suy hơn tính thiệt, thế thì mới mong đứng vững được ở trong lúc cạnh tranh kinh tế, mà sinh-tồn ở trên mặt địa-cầu. Vậy mà xem ra cái tình-hình hai chữ nghiệp nông ở ta thật phần nhiều không đáng gọi là nông, không nên cho là nghiệp, vậy cần phải bày tỏ để quốc-dân ta cùng biết hại mà trừ.

Này, trước cửa nhà ga, bên ngã ba đường, những người đầu đội, tay mang, lưng gồng, vai gánh, hỏi thẻ căn-cước nhan nhản là nghiệp nông; về nơi thôn-giã, qua chốn đồng-điền, những kẻ cuốc nguyệt cày mưa, dầm sương giãi nắng, xem nghề làm lụng, lúng nhúng là nghiệp nông; nam-công nữ-công, lũ lượt ở ngoài đường, đều là kẻ dung công cho nông nghiệp; người già người trẻ la liệt trên đinh bạ, đều là bậc thực thọ về nông-dân, kể các kẻ lao-động, các người chủ-trương, về các nghề thực-nghiệp ở ta, không có gì nhiều bằng nghiệp nông cả. Thế thì nào ai dám bảo dân ta không phải sống về nghiệp nông! Nhưng nếu ta hỏi lại một câu rằng: Các người lao-động nghề nông một năm độ bao nhiêu ngày? thì tất kẻ cấy mướn cày thuê sẽ đáp cho ta rằng: Chúng tôi làm lụng chẳng qua trong vụ cấy và vụ gặt. — Các người chủ-trương về nghiệp nông được bao nhiêu ruộng? — thì tất các người điền-chủ điền-hộ sẽ đáp cho ta rằng: Chúng tôi cày cấy chỉ độ giâm mẫu hay vài sào. — Đó là trừ một số ít nhà giàu thổ-quê ra ngoài. — Cũng có kẻ xem thể là nghiệp-nông, mà hỏi thì đáp rằng: Chúng tôi sản-nghiệp không có lấy một sào ruộng, vì làng tôi quan-điền. — quan-điền thì được độ bao nhiêu? — làng ít thì độ giâm ba sào, làng nhiều thì được một vài mẫu, đó là kể mỗi suất đinh. Nghe nói mà ngán ngẩm buồn cười sao! Ấy thế mà lao-động! Ấy thế mà nghề gốc! Ấy thế mà các ông nghiệp nông! Trong một trăm phần quốc-dân ta, thì đến chín mươi chín phần nghiệp-nông, mà trong một trăm phần nghiệp-nông ở ta, thì đến chín mươi phần nghiệp-nông như thế. Giâm ba sào, một vài mẫu, thì làm chẳng đủ nuôi mồm, song cả gia-đình phải ngưỡng-cấp; vài vụ cấy, mấy vụ gặt, thì việc chỉ trong mấy tháng, mà suốt một năm phải bận bề. Địa-sản có chừng, số người ngày lắm, sinh tài đã ít, phân lợi thêm nhiều. Làm gì mà chẳng mang nợ mang công; lấy gì cho cao khỏi đói khỏi rét; không trách được dân ta cứ phải kéo cày trả nợ, cứ phải ăn không có khó đến mình; không trách được dân quê ta cứ phải yếu ớt tiều-điều, cứ phải trăng hình-thù lam lũ tiều-tụy; không trách được ta lắm những bọn táng cùng dân da ra thất-nghiệp; không trách được ta lắm những bọn hành-khất lần quất ở nơi ty-điền. Năm được mùa thì đói, năm mất mùa thì chết, đó là phần nhiều về những bọn nghiệp nông. Một quan là chín mươi thương, mẹ con chết đói vì chưng không tiền! đừng nghĩ rằng ở ta số xuất-cảng gạo thóc được nhiều, là trong xứ ít người chết đói, là ăn không hết gạo đâu!

Công-nghệ không được hưng-vượng, đồn-điền thường phải thất-cơ; là vì điều ấy, mà cái nghiệp-nông khốn-nạn như thế mà để mãi, thì dần cải-lương tân-thức, nông-nghiệp cũng chẳng thành hiệu nào, đánh thuế du-nọa, dân lười cũng không mong bớt dần được.

Sao vậy? vì rằng cái nghiệp-nông dần bé mọn thế nhưng bận luôn, tát nước bào cỏ, vài ngày lại một lần, nếu chưa đến nỗi chết đói ngay thì còn lần-quất ở nhà, rồi thì làm thuê cho nhà giàu, nhà giàu hết việc thì làm những cái thủ-nghệ bán không tiêu-thụ, vì người làm quá nhiều, họ ra nữa thì nhịn đói mà nằm. Chớ nghiệp nông là cái côn-bản của cả nhà một năm trông vào, mà đi thì bỏ mất! Vì thế mà ở nhà quê thì nhiều dân rỗi, mà các nhà đồn điền thì thiếu điền tốt, các nhà thầu-khoán cùng công nghệ thì thiếu phu làm. Chớ chẳng những vì có dân ta an-thổ trọng thiên, mà các nhà thực-nghiệp phải thất bại thôi đâu. Ấy là cớ phá-hoại nhân công ở ta đó. Còn như nông-nghiệp mà muốn cải-lương tân-thức thì tất phải trông ở những người có một vài trăm, bảy tám chục mẫu mới làm nổi; chớ một vài mẫu, giâm bảy sào, thì chẳng nhẽ thuê cày máy làm mấy giây, mở máng nước chảy mấy phút, mời ông Địa-chất kỹ sư về phân chất đất một thửa ruộng vài miếng, vài sào mà nhiều thì các nhà nghiệp nông ấy có đâu. Thế là trở ngại cho sự tiến-bộ. Một thứ nghiệp nông như thế, thì làm gì chẳng nuôi ra tính lười, mà cái lười ấy dù có thuế du-nọa đặt ra thì họ cũng không phải đóng, vì thế cũng là họ có cái nghề nghiệp-nông rồi! Đành rằng đói thì đầu gối phải bò, song cái tính cầu-an của dân quê thì còn vay mượn còn kiếm được ngày bữa no bữa đói mà ở với nhau, thì không đi được đến chỗ khác mà mưu sinh cơ lập nghiệp. cho nên cái nghiệp nông khốn nạn ấy là cái tổ để nuôi lười! Vậy nên ta xin nói rằng: hai tiếng nghiệp nông, tuy là cái bản-sắc của nước ta được vinh-dự đối với người ngoài, mà lại là cái tạm-trạng của dân ta đến nỗi cùng khốn, ấy ta nói nghiệp-nông là những kẻ như thế, chớ không phải mạt-sát gì nông-nghiệp nước nhà. Ôi! đương lúc vật-trạch thiên-diễn mạnh được yếu thua này, cái nguy cơ một ít ruồi nhiều mong rằng có nhiều người nghĩ đến, mà liệu cách chấn-chỉnh nghiệp-nông ở nước ta. Một kỳ sau sẽ xin bàn rõ.

P. B. C.

VĂN UYỂN

Mừng bạn đi làm việc

Mừng thầm quan bác đã nên quan,
Chắc hẳn phen này được vẻ vang.
Lan quế gặp xuân hương bát-ngát,
Hạc đờn ưa dịp giọng xênh xang.
Vinh-hoa hai chữ nhờ ơn nước,
Danh-giá mười phân sẵn đất làng.
Phú-quý trời dành cho bác nhỉ,
Mừng thầm quan bác đã nên quan.

Tiễn bạn đi Phú-thọ

Nỗi niềm ly biệt có ai hay?
Ngẩn ngẩn ngơ ngơ suốt cả ngày.
Cách trở đôi nơi vừa họp mặt,
Xa xôi nghìn dặm vội chia tay.
Tơ tình hồ dễ nguồn cho xóng,
Bể ái nào ai lấp được đầy.
Dù nhớ dù thương đành để dạ,
Khuyên ai gắng chí hội rồng mây.

Tràng khanh, Lê-đình Toại

Thơ gửi thăm bạn

Nhẩn nhủ kìa ai bạn Đáp-cầu,
Hai đàng phân cách những bao lâu.
Nản canh thôn thức nhời tan hợp,
Sán khắc vào ra ruột rối nhàu.
Đức thầy giòng kìa trông trạnh nhớ,
Thanh-sơn giải ấy ngóng thêm sầu.
Người nay cảnh ấy bâng khuâng dạ,
Nhẩn nhủ kìa ai bạn Đáp-cầu.

Hát nói

Nàng Thúy-Kiều

Phong tình cổ lục, nhà triều Minh có ả Kiều nương, vốn con nhà Viên Ngoại họ Vương, tài mấy sắc gồm hai đành hẳn một.

Buồng xuân để gió đông thoảng lọt, [illegible] Đạm-Tiên báo mộng chẳng nhầm, cho nên số đoạn-trường còn nặng kiếp.

Thương hại thay thân mang lấy nghiệp, mười lăm năm ong bướm chốn lầu xanh, nợ ái ân rất nặng thuyền tình, lá gió cành chim đưa đón mãi.

Nghĩa tình có duyên kim cải, gặp Thúc-Lang thân phụ cáo phủ đường, bởi Hoạn thư là kẻ phũ phàng, Kiều phải tình chuông vàng cùng khách bạc.

Bạc Hạnh với đưa nàng về chân thai màu bước, gặp Từ Công vương vít mối tơ duyên, giai anh hùng. Sánh gái Thuyền quyên, ân oán ấy cho bõ lúc năm chìm ba bảy nổi.

Ai ngờ kiếp phong-trần chưa khỏi, cuộc phù vân phát sinh lại tan. Sông Tiền-đường mất mặt trẻ hồng nhan, toan dũ cuộc chân reo nước nhược.

Lòng hiếu kính thấu lên am phật, sai Giác-Duyên cứu với kẻ lái tình, chốn am mây gió mát trăng trong, lơ lửng chàng Kim đâu lại gặp.

Nhà thông-huyên may mừng đủ mặt, chữ trung tình vẹ cả hồi ba. Trăm năm phúc lộc một nhà.

Trương đình-Minh sao lục

TỰ DO DIỄN ĐÀN

Bảo-tồn cổ-tục

Gần đây các nhà cổ động về việc cải-lương, trên báo chương không hề hở giấy: nào là cải-lương hương-chính; nào là cải-lương dân tục. Dẫy chỉ ngôn ngữ cũng cải lương, y phục cũng cải-lương. Các việc thấy đều cải-lương cả, nhà quê kẻ chợ, con trẻ đàn bà, ai cũng biết này là đương-vụ cải lương .. Thành thử cái tiếng cải-lương đã in vào trong óc mọi người; mà cái câu cải-lương đã thành cái câu nói đầu lưỡi.

Ký-giả cũng là một phần-tử trong quốc-dân, không lẽ người ta ồn ào nhộn nhịp mà mình cứ lặng tiếng nín hơi, phải cất tiếng lên mà ứng lại một vài lời, họa có bổ-ích cho quốc-dân xã-hội được chút nào chăng? Ký-giả nói đây chắc các ngài độc giả lấy chữ «tồn» đối với chữ «cải» mà cho là trái cái thời-vụ ấy chăng? — Xin nhận mà đáp rằng: cải-lương là phải. Song cải-lương mà lại phải bảo tồn, bảo-tồn mà cũng phải cải-lương. Cải-lương những cái đồi-phong bại tục, mà bảo tồn những cái mỹ-hóa di-phong.

Bản Võ Phi Hùng Cựu Hồ Petrus Ký (67-74) cung hoàn Chiêu Đăng Cho Võ Văn Quân Văn Phòng
Từ rollias của Cornell

Những phong-tục nên cải-lương thì hiện nay Nhà-nước Bảo-hộ đã thi-hành cho toàn-hạt xứ Bắc-kỳ và đã nói đủ ở tập Bắc-kỳ công-báo... Đây không phải nói nữa ; chỉ nói những tục lệ gì nên giảo-lồn mà thôi.

Ký-giả đã từng đi du lịch cũng sưu-tiêm được nhiều tục-lệ chôn thôn quê ; nhưng chưa thấy làng nào được như làng Chấp-trung thuộc tỉnh N. tục lệ lắm điều hay mà giản :

Trong làng hễ ai sinh con trai thì cứ những 8 tháng giêng biện chục khẩu trầu đề nhập-tịch, gọi là vọng ngôi hương-âm ; thế tức là người làng rồi, không phải tiền của khao vọng gì nữa. Cũng còn vài hội như tư-văn, tư-võ, hàng phe, hàng xóm ; hoặc nhân khi Xuân-đinh, Thu-tế, hay ngày Đoan-ngũ, Thường-tân bày ra tế thần tế thánh để họp mặt làm vui ; tế tất quân phần, nhà nào về nhà ấy để cộng hưởng cái lạc-thú phụ tử đồng bàn, phu thê đồng tịch, chứ không ăn uống tại công-đình công-quán, thì cũng không sinh ra giác khẩu cạnh tranh ; song ai muốn vào những hội ấy thì vào, không thì cũng được ; mà vào hội thì cũng tốn độ đồng bạc thôi. Duy có cái hội Qui viên thì ai đến 17, 18 tuổi phải vọng hội tốn độ 6, 7 đồng-bạc ; vì có chân hội này thì mới được dự đình trung vị-thứ : nếu không, thì đến lúc thực thụ lão-nhiêu mới được dự vào. Như những người khoa-mục ngày xưa hay chức chánh-tổng bá-hộ, thì dân cũng suy-tôn một cách long trọng đặc-biệt ; còn thì bất kỳ người có chức-dịch gì hay người bạch-địch, hễ có chân hội thì ở chốn đình-trung đều lấy niên-xỉ làm ngôi thứ, chớ không phải khao vọng gì nữa. Đến như lễ quan, hôn, tang tế thì tùy người đương sự hoặc tốn 5, 7 chục, 1, 2 trăm cũng không lấy làm-to ; hoặc trầu nước thăm hỏi cũng không bảo là bè. Lễ hôn thì cốt cho cặp thời hôn giá ; lễ tang thì qui hồ đắc tàng vi vinh, ở làng không có định lệ là phải lồn bằng nào sốt cả. Sự thân phụng phật thì phong sắc tùy nghi, không nâng-thượng lắm, mà cũng không lãnh đạm lắm. Xướng ca giao điệt thì hễ năm nào hòa cốc phong-đăng, nhân dân hoan lạc thì lại mở một khóa đám, chứ không định lệ rằng mấy năm một khóa. Còn như việc quan thì mỗi họ một người hội họp ở đình tùy việc lớn nhỏ hoặc cấp mà làm, không có cái tệ ỷ-dịch phu-đồng, dân đình ngang ngạnh.

Sở dĩ dân phong thuần hậu, tục-lệ giản-lượng như thế, cũng là vì có mấy ông cựu-học lão-thành đồng-tâm hiệp lực, chấn-chỉnh duy trì.

Bấy là tục-lệ cổ-lai, rồi ra nhà-nước thi-hành cải-lương cho làng, thì cố lẽ cực tục với tân-lệ điều hòa, mà trở nên một làng phong thuần tục mỹ rất hoàn-toàn. Được thế thì làng Chấp-Trung này có thể gọi là làng Thời-Trung vậy.

Vũ-thành, Trịnh-thừa-Long

Bảo-tồn Khổng-học

Dịch sách LUẬN-NGỮ

Loại thứ IV

Nói về nhân-nghĩa đạo đức

(Tiếp theo)

94. Tử viết : Nhược thành dữ nhân, tắc ngô khởi cảm, ưc vi chi bất yếm. hối nhân bất quyện, tắc khả vị nhân như dĩ hĩ. Công-tây-Hoa viết : Chính duy đệ-tử bất năng học đã.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Thuật-nhi từ thứ 20).

DỊCH NGHĨA. — Đức Khổng-tử nói : Như bậc thành càng bậc nhân thì ta đâu dám nhận, hoặc là biết hạm học đạo thành đạo nhân mà không chán, lấy đạo thành đạo nhân dạy người mà không mỏi, thì gọi là được đến thế mà thôi. Ông Công-tây-Hoa (học-trò cao-đệ đức Khổng-tử) nói : Ấy chính chỗ đó là chỗ để-tử chúng ta không sao học kịp được thầy ta vậy.

95. Nhan-Uyên vấn nhân. Tử viết : Khắc kỷ phục lễ vi nhân. Nhất nhật khắc kỷ phục lễ, thiên-hạ qui nhân yên. Vi nhân do kỷ nhi do nhân hồ tai. Nhan-Uyên viết : Thỉnh vấn kỳ mục. Tử viết : Phi lễ vật thị, phi lễ vật thính, phi lễ vật ngôn, phi lễ vật động. Nhan-Uyên viết : : Hồi tuy bất mẫn. thỉnh sự tư ngữ hĩ.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Nhan-Uyên từ thứ 5).

DỊCH NGHĨA. — Ông Nhan-Uyên hỏi làm nhân phải thế nào ? Đức Khổng-tử đáp rằng : Bỏ tư-dục của mình đi, đem lễ phải tự nhiên lại, ấy là cái việc làm nhân. Một ngày mà bỏ hết được tư-dục, giữ trọn được lễ phải rồi, thì thì thiên-hạ đều kheu ngợi mình là nhân. Làm nhân chỉ bởi sức mình mà có phải bởi sức người đâu. Ông Nhan-Uyên lại hỏi : Xin hỏi cái điều mục làm nhân thế nào ? Đức Khổng-tử nói : Điều gì không phải lễ thì mắt đừng trông tới, điều gì không phải lễ thì tai đừng nghe tới, điều gì không phải lễ thì miệng đừng nói tới, điều gì không phải lễ thì mình đừng làm tới. Ông Nhan-Uyên nói : Hồi nay tuy không minh mẫn, cũng xin cố giữ lời dạy ấy mà theo làm không dám sai.

96. Trọng-Cung vấn nhân. Tử viết : Xuất môn như kiến đại-tân ; sử dân như thừa đại-tế ; kỷ sở bất dục, vật thi ư nhân ; tại bang vô oán, tại gia vô oán. Trọng-Cung viết : Ung tuy bất mẫn, thỉnh sự tư ngữ hĩ.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Nhan-Uyên từ thứ 5).

DỊCH NGHĨA. — Ông Trọng-Cung (học-trò cao-đệ đức Khổng-tử) hỏi làm nhân phải thế nào ? Đức Khổng-tử đáp rằng : Bước ra cửa một lúc nào cũng kính trọng như thấy người khách qui ; sai khiến dân một việc gì cũng kính cẩn như thừa hành việc tế lớn ; điều gì mình không muốn thì cũng suy ra ra người mà chớ ở với người ta những điều ấy ; ở nước không ai oán gián mình, ở nhà cũng không ai oán gián mình. Ông Trọng-Cung nói : Ung (tên ông Trọng-Cung) này tuy không được minh-mẫn, cũng xin giữ lời ấy mà theo làm không dám sai.

97. Tư-mã-Ngưu vấn nhân. Tử viết : Nhân giả kỳ ngôn dã nhân. Viết : Kỳ ngôn dã nhân, tư vị chi nhân hĩ hồ ? Tử viết : Vi chi nan, ngôn chi đắc vô nhân hồ ?

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Nhan-Uyên từ thứ 5).

DỊCH NGHĨA — Ông Tư-mã-Ngưu (học-trò đức Khổng-tử) hỏi làm nhân phải thế nào ? Đức Khổng-tử đáp rằng : Người có nhân nói ra thường đè đặt không khinh suất. Ông Tư-mã-Ngưu lại hỏi : Chỉ đè dặt lời nói thế đã gọi là nhân dư ? Đức Khổng-tử đáp rằng : Nói ra câu nào kỳ làm được câu ấy : làm rất khó thì nói không đè dặt được ư ?

(Còn nữa) Đ. B. T.

Dư luận Nam-kỳ

Đi buôn phải trọng tư cách nhà buôn

Từ cái phong trào chấn-hưng thương-nghiệp ở xứ ta dấy lên nhẫn nay, quốc-dân ba xứ, dân đâu cũng hô-hào hưởng ứng. đều nay lập hội-thương, đâu kia họp tư-bổn, ngoài thương-trường, dẫu dân xem có về quang-vinh, tuy chưa chiếm được cái thế-lực lớn lao, chưa thâu hồi cái lợi quyền to tát, mà cái chí tiến thủ của dân ta như đã kỳ hẹn nhau rồi, bảo-thủ nguồn lợi nước nhà.

Ấy đại khái cái tinh-thần tổ-thức của dân ta, cái chí khuynh-hướng của dân ta là thế ; thật một cơ-hội nên mừng lắm. Nay khắp cả lĩnh thanh trong ba xứ, đâu đâu cũng trông thấy thương-nghiệp ta có mối chấn-hưng được ít nhiều. Cái thời-kỳ chấn những một dân ta hăng hái kêu ca nhau buôn tới mà thôi. Chánh-phủ cũng nhân cái hướng dân ta, nỗi lên thương mại học đường để dân ta học lấy cho biết cái phương pháp của nghề buôn, đôi bước trong trường buôn cho khỏi sai đàng lạc nẻo Trông hai cái tinh-trạng : Dưới dân ta đã có chí chấn hưng thương-nghiệp, thân-hồi mỗi lợi nước nhà ; trên chánh-phủ lại nhân ấy mà lập nên thương mại học-đường để giáo-huấn dân ta cách buôn bán cho biết đường đi nước bước ; ta chẳng cần phải bồi ai cái hậu-vận ta sau này ra thế nào, trông hai tình-trạng ấy thì ta đã mừng cho cái cơ lý-tài của dân ta đương đã thấy bông bột ở trước mặt ta vậy. Ấy, cái về quang-vinh có đáng mừng chăng ? — Còn gì nữa không đáng mừng. Trên chánh-phủ lo chỉ đường mở nẻo cho dân ta, mở mang thương-nghiệp, dưới đồng-bào ta biết cùng nhau đồng-tâm hiệp-lực gánh đảm mối lợi ở thương-trường, cái cơ-hội như thế còn gì mừng bằng. Ôi ! nhưng cứ thiệt trạng mà xem, thì mừng bao nhiêu thì sự cũng bấy nhiêu, mừng chưa thấy mà cái sự đã không biết bao nhiêu mà kể...

Một là sự dân ta không tánh tập quen, hai là sự dân ta không chịu nhẫn-nại, ba là sự dân ta không biết cần kiệm, bốn là sự dân ta không tài tiền-thế, năm là sự dân ta không giữ lễ chính-trực, sáu là sự dân ta không thạo cách giao-dịch. Trong sáu điều lấy thường nhà buôn ta phải nghiên-cứu để làm cái tư cách đối với dân-sinh buổi này ngoài trường doanh-nghiệp, mà cũng là cái câu nên ghi nhớ của nhà buôn vậy.

Tập quen. — Phàm người sanh ở đời, không phải ai cũng là thánh, ai cũng phải học tập cho quen thuộc rồi mới biết ; việc gì muốn khỏi ra làm trước phải có kinh-nghiệm qua một lần hay nhiều lần rồi sau làm mới có thể không sai lạc. Hễ sự kinh-nghiệm được nhiều lần chừng nào, thì sự kiến-thức càng cao rộng chừng ấy ; làm việc gì cũng vậy, nếu không có cái thói tập quen và cái thói kinh-nghiệm, thì bao giờ làm việc gì cho khỏi sai lầm. Dẫu làm quan cai-trị, dẫu làm quan lương-y, dẫu làm quan tướng soái cũng phải vậy.

Quan cai-trị: Chẳng phải thi có cái bằng-cấp tối-nghiệp ở trường mới ra đó mà biết trị dân ; phải bảo-hầu trong hoạn-trường, lịch-duyệt trong dân-tình, trải biết việc dân việc nước lâu năm rồi, chừng ấy có lẽ là một nhà thông thạo phép cai-trị cho.

Quan lương y: Muốn nên danh một ông quan lương y, cũng chẳng phải làm được cái bằng-cấp, mới được chân ra khỏi trường y đó mà đã gọi là quan lương-y ; thế phải chuyên công về nghề tập quen và kinh-nghiệm, được thâm niên lịch-trị trong trường tật bệnh rồi, rồi tài mới ngày càng mở mang, nghề mới ngày càng xác-đáng, mới có thể gọi là quan lương-y cho.

Quan tướng soái: thành danh một ông tướng-soái, đứng đầu muôn quân chẳng phải dễ gì. Cũng chẳng phải ai ở trường võ mà ra đã tài cho thống quản toàn cả đạo quân trong nước điều-đình việc chiến-thủ cho được ; trước phải phục-lệnh, tùng-quyền, tôi lui trong rừng tên mưa đạn, trải biết trong lẽ thành bại an-nguy, nhiều năm lần lần nơi cái trật tự mà tiến lên, đến lão-luyện rồi rồi mới thành tài một vị tướng-soái thống-quản toàn cả đạo quân trong nước cho. Nghề buôn cũng phải vậy (sẽ giải tiếp ở sau).

Nhẫn nại. — Nhẫn nại là cái tánh [illegible] mà nên chi, thấy việc khó mà ngại lòng, kỳ làm cho nên việc mới thôi. Vẫn biết muốn việc gì khỏi đầu là khó, phàm gặp đến điều trở khó khăn, bối rối thế nào cũng cứ yên lòng vững chí lần hồi gỡ cho ra, làm cho được ; không sợ việc gì là gian nan, không kiêng việc gì là nguy hiểm — bền lòng với cái mục-đích đã lập thành. Ấy là cái chí nhẫn-nại vậy.

Cần-kiệm. — Cần kiệm là đầu trong trăm việc nên, cái đức cần-kiệm là cái đức tốt của sự làm giàu. Chẳng luận nhà trí-thức có cái đức cần-kiệm là quí là giàu to, kia như bậc bất học thường nhân mà có cái đức cần-kiệm cũng là nhà giàu nhỏ được « tiền phú do cần ». Ấy vậy đã rõ cái đức cần-kiệm là một cái đức rất tốt trong trăm đường sinh-hoạt của con người.

(Còn nữa)

(L.T.T.V.) Tông Lân.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Gái hiếu cứu cha

Lòng hiếu thảo thì không có sự gì ngăn trở là không thắng được.

(Cách ngôn Tây)

Bí-nhân đương ngồi bên án sách, cúi đầu xem bộ Đường-thi, chợt ngẩng mặt lên, trông thấy bóng giăng vằng vặc, như có vẻ trêu người trong lúc canh khuya chiếc bóng. Ngắm trăng một lúc, lại cúi xuống xem, giờ mấy trang, thấy bài thơ tứ-tuyệt, thật hợp với cảnh mình :

Sáng liền mình nguyệt quang,
Ngỡ thị địa thượng sương.
Cử đầu vọng minh nguyệt,
Bế đầu tư cố hương.

Nhân sẵn bút giấy, theo lối lục-bát, dịch mấy câu đó chơi :

Bóng trăng chiếu rọi trước giường,
Vẫn ngờ đinh sáng lọ sương sa rồi.
Đăng khuâng ngẩng mặt trông trời,
Thấy trăng lòng những ngậm ngùi cố-hương.

Vừa bỏ quản bút ra, thì thấy tiếng người gõ cửa, mở ra thì là người bạn chí thân đến chơi. Đàm luận một lúc thì bạn đào tới rằng : « Này ngô-huynh, bữa trưa trời nắng, tiền đệ đi ngõ, song trần trọc mãi bèn vớ lấy quyển sách tây xem, giở ra có bài này, tiểu-đệ lấy làm hay, giá ngô huynh rỗi dịch mà chơi, tưởng cũng là một cách tiêu khiển . . . Bài này không những là làm gương cho bọn nữ-lưu, mà lại có thể làm gương cho cả bọn tu mi chúng mình nữa đấy . . . » Nói xong, thò tay móc túi, lấy tờ giấy rập đưa cho xem. Vừa mở ra thấy đầu đề là Gái hiếu cứu cha », vội xem cho xong. Đợi khi bạn về, sẵn bút giấy dịch bài này, tưởng cũng không phải là vô-ích vậy.

* * *

Người ta đong vào trong thành một người, tay đeo xích sắt. Người nào tay tay bị khóa, mà về mặt vẫn đường đường chính chính, đi đứng thẳng thắn, trông người có vẻ nghiêm trang. Dong đến nơi, bọn quân vào tâu với chúa. Chúa ở đằng xa, trông thấy tội-nhân biển ngay sắc mặt, lòi-đình thét mắng rằng :

« Tội nhân ! sao bay dám phạm vào quyền phép của ta ».

Nghe lời chúa nói, tội-nhân cứ điềm nhiên như không, không đổi sắc mặt ; một nhát ngẩng mặt nhìn một cách ngạo mạn mà rằng :

« Phải, tớ sở-dĩ phạm vào quyền phép của nhà ngươi, là vì nó không được công minh chính trực ; ta cũng không lấy việc đó làm bỗ... Vì chẳng đó là cái bổn phận của ta phải che chở cho kẻ yếu-hèn mà ra tay với quân bạo... Mà nay, ta bảo : Trong khi ở trận địa trở về, ta cũng quên là nhà ngươi thù ta, cho nên nhà ngươi mới sinh lòng phản-trắc, mà sai quân lính kể sông người đau, vậy mà bắt ta, ta cho người là một người nhát ; chứ ta đây thì ta làm cho nhà ngươi sỉ nhục, làm cho trông thấy nhỡ tiền, chứ không thèm làm những điều khuất khúc...»

Chúa nghe cả giận, song tội-nhân lại quát to lên rằng :

« Nhà ngươi hãy nghe ta nói : người đã bắt ta về đây, thì ngươi cứ thả ta ra để ta về thăm lũ con ta còn đương thơ dại, khi ta đã thăm con ta rồi, ta lại đến đây, không nói nửa lời, tùy ngươi muốn cho hại cho tàn cho cân thế nào thì làm »

Chúa nghe nói như mía gươm trong ruột, mặt bằng-bặt mặt, mắng rằng : « Bay muốn về thăm con, phải không ? Ta bảo cho mà biết nay không có đời nào mà cha con bay lại cẩn nhân được nữa không những thế mà thôi, ta lại làm cho bay đêm không biết mặt trăng, ngày không biết mặt trời, không được nghe thấy tiếng mẹ đẻ đẻ gì nữa, làm cho đàn đến xót xa, làm cho khổ-nhục là ta cay lòng. Ta về nhỏi bay vào một nơi ngục tối, ở tối không còn sinh thú gì, bay sẽ khổ mà chết thôi ... »

Nói xong đi ra, một toán quân đong tù đi theo, một mình mang đuốc đi trước theo bậc thang cứ thẳng đường xuống mãi, không bao lâu đã xuống khỏi nền lần, toán quân lạo nhạo hỏi ; « Muốn tâu chúa-công, để đến nơi chưa ? » chúa đáp « chưa, ở chỗ này nó còn nghe thấy tiếng mặt đất ; nhất đến cái lầu đài này mà có đó chăng, thì lại lìm lìm mà làm cho nó tỉnh ra ».

Cứ đi xuống mãi ; đi lâu đến rồi người nào người nấy thở hồi-hà hồi-hộc ; mà đuốc lúc trước cháy rần-rật, cũng tà mà dần đi, vì ít không-khí. Bọn lên nghỉ thầm rằng : « Đời người này rồi cũng giống như ngọn đuốc này thôi ». Một lúc đi hết thang, chúa đứng lại, rồi cứ xuống mỏ một cánh cửa nhỏ tí và cong người cái hang sâu, không khác gì giống sâu vậy. Ngay lúc đó, một luồng gió lùa vào làm tắt đuốc. Bọn lính bảo nhau rằng : « anh nào ; lửi cũng như ngọn đuốc này đấy !... rồi cùng nhau lần-mần người cho kể đã bị chúa hung-tàn đem lòng hầm hại

Khi đã cẩn vào đó rồi, chúa mới lần bậc thang mà lên, nghĩ đến sự báo thù, như mở cờ trong bụng

(Còn nữa).

Ngô-hoài-Chân, dịch thuật.

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 26 Juillet này, giá bạc ở kho Nhà nước định là 0 f. 58.

Quan quyền Toàn quyền về Sa-gon. — Quan quyền Toàn-quyền Beudoin và qui phu-nhân cùng quan tư Jeanbrau, chánh tòa Chánh trị và Liem-phòng lại phó Toàn-quyền, quan ba Billet, Thierry, M. de Boissi thư-ký riêng của ngài chúng tôi năm nay thì đi 6-10 xuống Haiphong để hôm sau xuống tàu *Chombord* về Saigon.

Quan Học-chính Tổng - trưởng mới. — Trong một số báo trước, bản quán đã đăng cái vô tuyến điện báo tin rằng M. Joubin là chánh đốc học thành Lyon được cử làm Học-chính Tổng-trưởng tại Đông-pháp thay quan Cognacq. M. Joubin chừng tháng 10 tây thì sang đến nơi. Ngài chưa biết Đông-pháp bao giờ, nhưng mấy năm trước có đi phái bộ tại Thượng-hải và Bắc kinh thì ngài có khảo cứu về các đại học đường của Trung-hoa. Cứ như báo *Aventir du Tonkin* thì chức ấy đáng lẽ giao cho quan nguyên Khâm-sứ Cao-mên là M. Mespéro, nhưng ngài không nhận thì nay quan Thượng thư Sarraut và quan Toàn-quyền Long triệu đến M. Joubin.

Nhà hát Tây mới rét năm nay có hay không ? — Chiều hôm nay hồi 3 giờ Hội-đồng xét việc trưng nhà hát Tây họp tại phủ Thống-sứ để xét các đơn xin trưng nhà hát tại Hanoi và Haiphong trong mùa rét năm nay.

Cả thảy có ba nhà xin lãnh trưng mà trong số ấy thì có M. Maurice Dupuis đã trưng nhà hát trong cuộc Đấu-xảo năm 1902, nhưng đòi lãnh trước những 10 vạn francs. Chưa hay Hội-đồng định ra làm sao.

Hội-đồng Canh-nông Bắc-kỳ và phía Bắc Trung-kỳ. — Đến ngày 31 Juillet này, Hội đồng Canh-nông Bắc-kỳ và phía Bắc Trung-kỳ sẽ họp tại nhà hội ở phố hàng Trống, có quan Thống-sứ đến chủ tọa.

Hội-đồng sẽ hội-nghị công nhận tấm ông hội-viên mới đã được bầu trong kỳ ngày 16 Juillet vừa rồi.

Hội-đồng lại bàn những việc sau này :

Bàn ông hội-trưởng, ông phó hội-trưởng và ông thư ký kiêm thủ-quĩ.

Rút số lấy hai ông trong số tám ông được bầu ngày 16 Juillet để đến năm 1924 bàn lại.

Duyệt-sự tờ biên-bản kỳ hội-đồng ngày 21 Mai 1922.

Liên hiệp các nhà đại-biểu do các hội-đồng công cử tại Đông-pháp.

Việc phát phần thưởng cho các nhà đáng máy làm ruộng.

Việc cho người làm công các nhà nông-thương nghỉ ngày chủ-nhật.

Xét lại khoản thuế thương-chính của Trung-hoa.

Việc Hồ-chợ Hanoi.

Sở Thí-nghiệm công-trăng ở chợ Gành cũng những việc linh tinh khác nữa.

Thi bằng tốt - nghiệp của hội Tiếp-kỷ bên Pháp — Trong ba tháng nữa, ở Hanoi sẽ mở một kỳ thi chữ *Sténographie* lấy bằng tốt-nghiệp của hội Tiếp-kỷ bên Pháp. Thi có hai bài :

1 Âm-tả bằng *sténographie*.

2 Dịch một bài ra bằng *sténographie* ra chữ thường.

Những đầu bài thi thì ở bên Pháp chọn và gửi sang ; các bài của những người ứng thí sẽ gởi về Pháp chấm và tây Hội xét có đáng thưởng hay không.

Hội-đồng kiểm-soát và ngày giờ thi sẽ đăng báo sau. Ngày thi sẽ chọn vào ngày chủ nhật hay là ngày lễ ngỏi cho tiện những người ứng-thí ở các tỉnh. Ai ứng thí cũng được, không có hạn tuổi

Những người ứng thí phải khai trong đơn :

Tên, tuổi, chỗ ở ;

Viết bao nhiêu tiếng trong một phút (từ 50 tiếng trở lên) ;

Viết kiểu lối nào (Duployé, Aimé-Paris Guénin, Georges Buisson, Prévost-Delaunay Canton, Prattc...v,v.) ;

Viết bằng tiếng Pháp hay tiếng Annam.

Giấy xin ứng-thí ấy phải định thêm một tờ giấy cản cước. Gửi các giấy đã kể trên cho :

M. le Délégué de l'Institut Sténographique de France au Tonkin.

62, Rue G, Lamblot (Hanoi)

trước ngày 15 Août. Hoặc xi muốn hỏi han gì cũng được.

Hội-chợ Hanoi. Quan Thống-sứ đã ký nghị định cấp cho Hội-đồng tổ chức Hội-chợ năm 1922 một số tiền là 2.000 đồng.

Âm-chất giải-âm. — Nhà in Mạc-đình-Tư mới xuất bản quyển *Âm-chất giải âm* » nói về việc làm phúc. Ngoài bìa có vẽ một cái cân thiên-bình, một bên cân phúc và một bên cân tội. Sách dày 82 trang mà giá bán có 0p.15. Sách này bán lời được bao nhiêu, sẽ cúng cả vào hội Hợp thiện là một hội làm phúc.

Một giải thưởng vàn. — Các bạn làng văn muốn biết thể-lệ thế nào, xin xem ở trang thứ ba. Bản-quán đăng riêng ra một mục là để tiện các nhà đọc báo có thể cắt mà gởi cho các bạn làng văn được.

Ngạch Báo-chế. — Các sinh-viên trường Báo-chế có tên sau này đỗ bằng tốt nghiệp thì nay được bổ làm chức báo-chế thì sai tập sự :

Bổ tại Bắc kỳ :

MM. Hoàng-kỳ-Tuấn, Ng-v-Thuyết, Nguyễn-v Nhu, Nguyễn-đình-Hoan.

Bổ ở Nam-kỳ :

MM. Trần-v-Phiên, Nguyễn-v Đệ.

Tem mới của sở Bưu-điện. — Hội-đồng xét những giấy về kiểu tem mới cho sở Bưu-điện đã họp tại tòa Đốc-lý ngày hôm qua :

Hội-đồng ấy có quan Đốc-lý Mourroux làm chủ tọa và các quan sau này làm hội viên.

Quan thanh-tra Bưu-điện Honzelot, quan Thiếu Hoàng-trọng-Phu, quan đốc-học Hérouz trường Kỹ-nghệ Hanoi, quan tư Révérony, MM. Francony thanh tá Ngân-khố, Piglowski chủ nhiệm báo *Indépendance Tonkinoise.*

Khẩu đồn-điền. — M. Dương-quảng-Hàm ở Hanoi, số 92 đường Quan-thánh, nay được thay M. Đào-quang-Tích về sự hưởng các quyền lợi trong việc khẩn đồn-điền của M. Đào-quang-Tích theo như nghị định ngày 29 Mars 1922.

Việc hỏa-tai ở chợ Đuổi. — Số tiền của các nhà từ-thiện đã gởi đến.

Số thứ mười bốn :

M. Phạm-duy-Trí, Nam-định		1 p	00
M. Trần-xuân-Bảng, Chemin de fer du Nord.....		1	00
M Ng-đăng-Chính,	—	0	50
M. Trần-văn-Quang,	—	0	50
M. Đinh-văn-Chúc,	—	0	50
M. Đỗ-tùng-Mậu,	—	0	50
M. Ng-văn-Tụng.	—	0	30
M. Trịnh-trọng-Trất,	—	0	20
M. Tô-văn Cưu,	—	0	20
Cộng.....		4 p.	70

Cộng số thứ 1, 2, 3. 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 12, và 13... 913 p. 87

Tổng-cộng..... 918 p. 57

Bản quán xin thay lời các nhà bị nạn cảm tạ các nhà từ thiện đã gởi tiền đến. Số tiền ấy bản quán sẽ để trình quan Đốc-lý để phân phát cho các nhà bị nạn.

Tòa án Cai-trị — Tòa án Cai trị đến ngày thứ tư 2 Août hồi 8 giờ sáng sẽ họp tại tòa án Hanoi, có quan chánh án Pérau làm chủ tọa.

Tòa xét những việc sau này :

Đơn xin giảm thời-hạn bài của Mme Nguyễn-thị-Quynh, giảm thuế chân của người Khách Tchan-yu-Beng, giảm thuế cho Mme Hà-thị-Thọ, giảm thuế môn bài và thuế thân cho mấy người ở Trung kỳ, giảm thuế môn bài cho Trần-thị-Ba, giảm thuế thổ trạch cho nhà in Viễn-đông và công ti Vận-tải.

Việc M. Deléguon kiện chính phủ Trung-kỳ, việc M. Nguyễn-văn-Giêm kiện chính phủ Đông-pháp.

Việc giảm thuế môn bài cho M. Phạm-sĩ-Hoạch và Mme Nguyễn-thị-Chạch, Mme Bộng-thị-Ái và M Trần-Hưu, giảm thuế thổ trạch cho M. Hommel vân vân.

Ngạch Công-chính. — Ông Vũ đ-Chung phân sự bạng nhất ngạch Công-chính, là chánh hội-trưởng hội Bắc kỳ Công-chính Ích-hữu-hội được phép nghỉ một tháng cả lương, kể từ ngày 1er Août 1922.

Trong khi nghỉ, ông sẽ dùng thì giờ đi thăm các công hội-viên hội ấy ở các tỉnh Bắc-kỳ và ở phía bắc Trung-kỳ.

Dương-mộc-Hứa lai cảo.

Gởi bạc nên cẩn-thận. — Có nhiều ngài gửi tiền mua sách, của ban-quản, không chịu mua mandat, cứ bỏ giấy bạc vào trong phong-bì, thì dụ như bộ « *Song-phượng kỳ duyên* » in lần thứ hai này, giá 0 p. 80 và tiền cước 0 p. 20 thì nhiều ngài thường hay gặp lắm một đồng bạc giấy vào trong thư. Đó là một sự dễ mất, mà có mất nhiều khi bản-quán cũng không biết. Vậy từ nay xin các ngài cứ mua mandat mà gởi, cho được cẩn-thận.

Du đăng. — Tên Đỗ-văn-Cân, 16 tuổi, Ng.-văn-Bước, 16 tuổi, Quách-văn-Huân 16 tuổi, Ng-văn-Cân 17 tuổi, Ng-như-Hồ 18 tuổi, Trần-văn-Quảng 17 tuổi, Ng-văn-Nhân 45 tuổi vô nghề nghiệp, vô gia cư ở Hanoi bắt được đi du đăng đều phải giải vào tòa án đề xét.

Tù vượt ngục. — Tên Ng-đăng-Luân tức Minh tù vượt ngục ở Ninh bình thì nay đã bắt được giải vào tòa án.

Nhà cửa đất đổ. — Đêm hôm qua lính cảnh-sát lại bắt được bốn người ngủ ở ngoài đường, đưa về sở để xét cẩn cước.

(Xem trong thờ ba, cột thứ hai)



ĐỒNG-HỒ VỎ KẼN

BẢO HÀNH 5 NĂM

Máy chạy tốt, chắc chắn

Có cả vòng đeo tay bằng giá rất đẹp

Mọi đồ làm có chất đảm bảo, đi xem giờ ban làm

Giá . . . . . 5 $ 75

Bán ở hiệu :

A. PERROUD (Nhà xanh)

39, Phố Paul Bert. — HANOI

2009

NỖI KỂ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam-Việt phải đau người, phải ngộ lạnh, phải đau khi, quần mà đã chữa thuốc không phải dường, hoặc là đã không chữa chắt nào cả, này lời những người phải đau khi quần đã kinh niên, hoặc phải đau lâu phải ; này hỡi các người phải những lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ nhiều cách. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nầy không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có biết không ? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 10 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để cái được, thì chỉ sinh con cái yếu đi, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam Việt, nên cảo người không muốn giống Nam Việt kéo mau đi, nên cảo người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy có việt thuốc « Bi-ên Đức chế MONTÈS số 54 *Paul Bert Hanoi* mà bắt mua một lọ BRONCHOSERUM, giá là 2 $ 50. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một chén rượu, uống một lọ, thì bệnh ấy khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ. . . . 0 $ 90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Giá một chai là . . . . . 2 $ 25

DẦU GAN CÁ THU

Một lít . . . . . 12 f. 00

Một lít 1 $ 90 đến 2 $ 00 (tùy theo giá dầu ở kho Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần hiệu

(SIROP N)

Một chai. . . **1 $ 60**

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ. . . . . 4 f. 45

Độ 6 lọ 20 đến 1 $ 30

Sáu lọ. . . . . 24 f. 50

Độ 3 $ 50 đến 4 $ 00.

Thuốc nước bổ huyết

« LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ . . . . . 11 f. 50

Độ 1 $ 70 đến 1 $ 80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Thuốc (man-bổ) bổ huyết

Một lọ . . . . . 11 f. 40

Độ 1 $ 50 đến 1 $ 60

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe bệnh cảm về mùa này thường hay hại người nặt là bệnh grippe, nhiều người phải chỉ trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên dẫn bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu để cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng hồ nắng một viên rồi uống nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Để càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nên muốn cho chóng ra mồ hôi thì nống rõ nhiều nước nóng pà ở người cho nóng đến thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÈS, Dược phẩm

Paul-Bert, Hanoi

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ nhà làm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lăng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhớ rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông treo ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,

Ed. MONTÈS,

54, Rue Paul Bert, Hanoi.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Con bạc tàu. — Tối thứ hai 24 Juillet hỏi 9 giờ, sở Cảnh-sát bắt được một bọn 15 người Khách và 3 người Annam đánh sóc đĩa tại một hiện Khách nhà số 77 đường Chavassieux. Việc bắt bạc này rất khó, vì họ đánh lận trên gác thượng từng. Số bạc bắt được làm tang có 38 đồng, chắc các chủ còn giấu hoặc đút đi đâu nhiều, chứ chẳng có lẽ một đám bạc như vậy mà trong lưng bấy nhiêu người chỉ có 38 đồng mà thôi.

Chết đuối. — Chiều thứ bảy hồi 6 giờ một đứa con gái 5 tuổi là Nguyễn-thị-Tuyết, nhà ở gần nhà Máy-sợi, ra ao tắm một mình, xảy chân ngã xuống nước. Đến khi vớt lên thì đã quá rồi.

Đâm thuyền. — Tối hôm kia hồi 9 giờ, chiếc tàu *An-chéong* qua Kiến-an, đụng phải một cái thuyền chở gạch và có 13 người ngồi. Thuyền đâm nhưng may người lên được cả. Người hoa-tiêu của tàu *An-chéong* khai rằng thuyền ấy không đốt đèn. Cái thuyền ấy giá 600 đồng và gạch không cũng đáng 30 đồng.

BẮC-NINH

Gạo kém. — Mấy hôm nay thuế mà xong mỗi một gánh gạo cao hơn trước bốn năm hào, nhưng nhà nông gia lại đang ta than về các cánh đồng đều khô khan cả, không có nước để làm về đông vụ này.

PHÚ-THỌ

Ngoạch thừa-phái. — M. Ngô công-Nguyên thừa phái hạng năm tại châu Yên-lập (Phú-thọ) nay kiêm cả chức lục sự tại tòa án đệ nhất cấp ở châu ấy thay M. Vũ phạm-Phổ đổi đi Cao-lộc (Lạng-sơn).

KIẾN-AN

Lễ khánh thành văn-chỉ. — Ngày 24 tháng năm dư vừa rồi là 18 Juillet 1922 tổng Tử-đôi về huyện Tiên-lãng tỉnh Kiến an làm lễ khánh thành Văn-chỉ. Quan huyện sở-tại, các thân hào hàng tổng đến hành lễ một cách rất long trọng. ông Phạm-văn-Qui, chánh quản sở Thương-chánh, là viên chức văn hội tổng ấy có đọc bài diễn văn, các viên chức đều về tay ngợi khen.

HƯNG-YÊN

Thuyên chuyển. — Ông Nguyễn văn-Trình tri huyện Ân-thi đổi đi Cát-bà đã thượng-lộ đêm hôm 18 Juillet. Ông Từ-nhiệp-Hòa ở Cát-bà về thay đã cung chức hôm 20 Juillet

TUYÊN-QUANG

Tin buồn. — Bản quán tiếp được bài sau nầy :

Ông Phùng-quang Bạo, thông phán vừa mới tạ thế, ông tòng sự đã ngót mười lăm năm ở tỉnh Tuyên này. Mới độ tháng tư Tây vừa rồi, ông vì bài chữ « dưỡng-mẫu » cùng công việc nhà mà phải xin đổi về Hanoi, để tiện đường tối đi về thăm nom, vì gia quyến ông đều ở cả Sơn-tây. Ông những rắp mong trọn đạo « thần hôn định tỉnh », xong với cái địa vị một người đứng đầu trong gia-đình thực là một điều đã gi kinh thay ! Các bạn nếu cùng sao nhiêu người quen biết ông, khi tiễn biệt ông xuống tàu xuôi về Hanoi, trong lòng xiết bao nỗi nhớ nhung, song vẫn mừng cho ông được đổi về làm việc gần nhà, để vẹn cả hai đường công tư cho toại lòng ông sở nguyện. Ông tuy đã ngoại tứ tuần song người còn cường tráng lắm, vẫn tưởng trời còn thêm thọ nào hay con Tạo cơ cầu, ông mới thụ bệnh ít lâu mà bỗng vội đưa đất ông về nơi chín suối. Song le, ông dẫn khuất bóng mặc lòng, nhưng cái tiếng thơm của ông còn lưu truyền lại, cái hồn thiêng liêng của ông hẳn còn phảng-phất ở chốn non nước thành Tuyên, thì ông tuy thác cũng như còn sống vậy. Chắc ông cũng được yên giấc ngủ ngàn năm ở dưới suối vàng.

Kỳ giả vì cảm những cái tình thân cao thượng của ông cùng cái lòng chân-thành của ông đối với bằng hữu trong buổi sinh thời mà phải viết mấy dòng này gọi là thay lời kính viếng ông.

Than ôi ! giới thâm mưa sầu, cuộc nhân-thế bỗ dàn thay đổi.

Đương lúc sầu thảm này, kỳ-giả xin lỗ lòng phân ưu cùng gia-quyến ông phán Bạo ở Sơn-tây.

Xuân-hòa L. lai cảo

TIN NƯỚC LÊN XUỐNG

Trên sông Hồng-hà

	25 Juillet hồi 6 giờ	26 Juillet hồi 15 giờ	26 Juillet hồi 6 giờ
Lao kay . .	79.61	»	80.41
Yên-bay .	28 90	»	29 55
Viétri . . .	13 02	»	13·74
Hanoi . . .	8.71	»	9 12
Vạn-yên . .	9.60	»	»
Hòa bình .	6 86	»	7.42
Tuyên-quang.	5.90	»	6 08
Phủ Đoan .	21.12	»	20,67
Phủ Yên-bình	2 20	»	2.50

Trên sông Thái-bình

	25 Juillet hồi 6 giờ	26 Juillet hồi 15 giờ	26 Juillet hồi 6 giờ
Thái-nguyên .	21 55	»	20.57
Lẫm	3.40	»	3.40
Pạt Lạng thương	2.78	»	2 82
Đáp-cầu . .	3.34	»	3.26
Phả-lại . .	1 88	»	1.92

VIỆC KINH-ĐÔ

Thuốc lá Cẩm-lệ có lắm hại. — Làng Cẩm lệ ở tỉnh Quảng nam, là một làng trồng thuốc lá có tiếng ngon nhứt ở Trung kỳ ; thuốc lấy đem bán tại tỉnh Quảng nam và tỉnh Thừa-thiên rất nhiều mà nhứt là ở Huế thời thứ thuốc lấy dùng nhiều hơn ở đâu hết thảy.

Từ xưa đến nay những người sinh trưởng ở Huế đùng thứ thuốc lấy đi quen đã có thứ thuốc gì khác có ngon đến đâu đi nữa thời cũng không cho là hơn thứ thuốc Cẩm-lệ cho nên thứ thuốc lấy người ta thường dùng làm vật quà cáp để gởi tặng cho những người ở Huế mà lưu ngụ tha phương, hoặc có người lấy ở phương xa mắc đâu mà cũng giữ mua thứ thuốc lấy để đánh mà dùng quanh năm, nên thiếu đi thời không thể nào chịu được, còn như những người ở Huế có đi đâu xa một vài giảm ba bốn thường phải đem thuốc lấy đi theo cho đủ dùng, đến khi hết là phải trở về ngay, tuổ thời thứ thuốc lấy làm cho người ta nghiện cũng như nghiện thuốc a-phiện vậy, vì mùi nó thơm lại thêm vị cay co nồng nà, khiến người hút phải say mà đã quen thời phải nghiện nặng, mà sự khiến cho người phải nghiện đó là chỉ vì những nhà bán thuốc lấy, khi đã xắt ra thành lát mà bán thời có trộn những vị gì không rõ có lẽ thuốc hay là xái a-phiện chăng.

Ở Huế có đến 5, 6 tiệm bán thuốc lá ấy mỗi tiệm một ngày cả bán lẻ và bán sỉ bon hai ba trăm đồ g, bán khắp các nơi và các tỉnh lân cận ở Huế. Trong những tiệm bán thuốc lấy đều mua một thứ thuốc Cẩm-lệ, nhưng có tiệm biết chế riêm các chất khác vào, thời hút ngon hơn là đã mua bán được nhiều tiền lắm, lại có tiệm bán thuốc mà không biết chế lẫn các thứ thuốc khác thời bán không được bằng người ta mà lắm lúc suốt ngày không ai mua. — Xem như thế thời đủ biết rõ rằng là sự chế lẫn những chất khác với thuốc làm-lệ để bán nên vậy.

Vậy rằng tòa Y-chánh dùng phép hóa phân để thí nghiệm thử xem thứ thuốc Cẩm lệ có trộn lẫn những chất gì khác hoặc hiền hay là độc, thế nào rồi bắt những tiệm bán thuốc Cẩm-lệ phải nên bỏ hết những cách thức chế lẫn thuốc từ xưa đến nay, lại phải mỗi khi bán thuốc nên cho người đến khám và lấy thuốc về sẽ dùng cách phân chất thí nghiệm hằng ngày nếu còn pha lẫn những chất độc thời sẽ bị phạt.

Được như thế thật là một sự hạnh phúc lắm vậy.

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Cháy. — Năm giờ chiều ngày 21 Juillet, ở bên Lò-tiêu phát hỏa tại nhà một người đàn bà tên là Giai-Thục, cháy mất một cái nhà tranh, thiệt hại cũng lắm thường.

Khi cái nhà ấy ở bên Lò-tiêu cháy thì bên Lò-chum bên này sông, kẻ thì chạy sang chữa, kẻ thì ra đường coi, không ngờ tàn lửa bên kia sông bay sang bén vào cái nhà tranh của M. Thứ, rồi cháy lây sang cả cái nhà tranh của M. Tí cũng ở kế liền đó.

Mãi đến lúc ngọn lửa bốc lên to thì những người đứng coi ở ngoài đường mới trông thấy, khi ấy mới chạy về chữa thì đã quá rồi, may ở đó xung quanh chỉ có nhà tranh cả, chỉ cháy hai cái nhà tranh ấy thôi, thiệt hại cũng không mấy tí, chết mất mấy con lợn và gà, còn người không can chi cả.

***

Lại lúc 9 giờ sáng hôm 22 Juillet, ở làng Bảo-nội, cách thành phố độ 2 cây-lô-mét, cũng phát hỏa tại nhà tên Bống cháy mất một cái nhà tranh, mà người chủ nhà lại đi làm thuê vắng, may có dân làng đến chữa tắt được, không bén sang được nhà khác.

Ngã xuống giếng. — Tối ngày hôm 20 Juillet, ở phố Tịch-điền có một người đàn bà không biết tại làm sao đuổi đánh đứa con gái chừng độ 15 tuổi, khi tới chỗ ngã ba thì bỏ lên rằng nhỏ bắt bộ lấy nó làm cho con bé sợ không dám chạy thẳng, liền rẽ ngang ra, không ngờ nơi ấy có cái giếng nên đâm đầu xuống đó ; may khi ấy cũng bấy còn sớm và có người biết ngay trí bỏ lên, hàng-phố đồ lại kiếm cái thang thả xuống giếng, trên lấy cây luồng xỏ ngang qua để giữ lấy cái thang, đi một người cứ bậc thang lần xuống với được con bé ấy mang lên thì nó cũng đã một nhoái, nhờ sự cứu cấp của mấy người thạo việc, nên một hồi lâu nó đã tỉnh dần, mẹ nó xin đem về phục thuốc, may không can chi.

BÌNH-ĐỊNH

Chơi nghịch. — Chỗ đàng ngã-tư tại chợ Qui-nhơn, ai thường qua đó, thì vẫn thấy có bọn thầy bói hay ngồi mấy góc đàng, dường như lũ nhái ngồi quanh bờ ao vậy.

Đó là chúng trông ngóng khách vãng lai và bọn đón bà đi chợ, để mọc dịp kiếm tiền.

Hôm 13 Juillet nầy, nhằm ngày áp lễ khánh-niệm, thiên hạ đông đúc mà bọn thầy bói lại càng đông hơn ngày thường ; anh nào cũng tranh tài bói hay, để cho đắt mối.

Hôm ấy có một tên phu xe, thấy các thầy có ý cạnh tranh, bèn thừa dịp mà chơi nghịch như vầy : « là nó bảy điều nói với một thầy rằng : tôi nghe thầy kia nói rằng : thầy là học-trò thầy ấy ; lại nói thầy mới học tròm trèm chưa biết bói gì lắm, cứ nói bậy bạ kiếm tiền thôi, không hay ho chi, ai nghe quẻ thầy thì uổng tiền. » Thầy ta nghe vậy đã cầm gận rồi, tên phu xe lại chạy qua phía thầy kia ngồi mà to nhỏ rằng : thầy bói nhiều quẻ hay, mà thầy kia lại nói thầy là học-trò của thầy ấy mới dạy, thầy chưa biết bói gì

(Xem trang thứ ba).

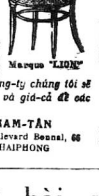
Đổi chỗ ở và Thư-viện

Ông Ngô-nhật-Thăng đã dọn lên ở số nhà 70, phố Hàng Điếu. Vậy ai có muốn mua các thứ sách và bộ Bắc-kỳ Chính-trị (3 quyển) của ông đã soạn dịch ra, như thường đã đăng trên các báo chương, mà quan Thống-sứ đã thông sức cho nhân dân toàn hạt Bắc-kỳ nên mua xem. Hay, các thư giấy gì, thì xin cứ gửi về số nhà trên nầy, đừng gửi về số 24 đường Huế, như trước nữa.

2057

BUÔN TẠI GỐC, BÁN TẠI NGỌN

Có lời kính đạt để Quý-khách biết Công-ty chúng tôi mới xướng tại Hải-phong tậu đủ các thứ ghế mây kiểu « Thonet » :



Chaises
Canapés
Fauteuils
Rocking-chairs
Porte-manteaux
Tables et Lits

Quý-khách ở xa cần thứ nào, mua buôn hoặc mua lẻ xin viết thư cho Công-ty chúng tôi sẽ gửi ngay kiểu-mẫu và giá-cả để các Quý-khách biết.

Marque "LION"

NAM-TÂN

66, Boulevard Beansi, 66

2062 HAIPHONG

CÁC CUỘC ĐI XEM

祭 SĂN-NHIÊN 祭

Tối thứ tư :

RÍ NỮ CƠ TÂM

Nàng Bích-liên trong tích này thực đáng làm gương cho những người đi ghẻ đc nghiệt.

Tối thứ năm :

MỘNG-LONG SINH QUÍ-TỬ

(Diễn theo lối đường ngoài)

Cay đắng thay cho nàng Quế-phương ! Vì một giấc chiêm-bao mà sinh ra biết bao nhiêu nỗi xót xa, tình chua thấm.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 26 Juillet đến thứ ba 1er Août 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp (à 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

PHONG CẢNH MỘT NƠI CẨM ĐỊA

Rất mới ! Rất lạ !

Tất cả là 65 phiến thắng cảnh

Rất hay ! Rất lạ !

QUANG-MINH HOÀNG-HẬU

REINE LUMIÈRE

Thiên thứ năm

Nghỉ

Bài thứ sáu

QUANG-MINH HOÀNG-HẬU

CỨ LỄ HỒI HOÀI !!!

Hài kịch

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đặt chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền-tỉ trả bằng con-niêm cả.

Giải thưởng văn về bài ca soạn cho con trẻ ở Ấu-trĩ-viên

Đề mục

Một bài ca « thượng-lục hạ-bát » để dùng làm bài hát cho là trẻ trong khi chơi đùa ở Ấu-trĩ-viên (幼稚園), nghĩa là tại những nơi mà nay mai hội Khai-trí tiến-đức sẽ lập ở các thôn xã để trông-nom con trẻ từ bảy tuổi trở xuống, đỡ cho các nhà có con vì bận công việc, không thể tự trông-nom được.

Giải thưởng

Bài quán-quán được tặng hai cái khăn thêu của Ngô-thị-Quyên nữ-sĩ và một cái biển khắc bốn chữ sơn son thiếp vàng, đáng giá một chục bạc, cũng là tiền của nhà nữ-sĩ ấy, còn bốn chữ khắc trong biển thì của hội-đồng điểm-duyệt nghĩ tặng.

Kỳ hạn

Đến ngày 31 Décembre thì hết hạn thu quyển.

Quyển thi

Muốn cho tiện việc rọc phách các bài thi, xin nhắt luật dùng giấy tây trắng, đề nguyên cả khổ rộng, mà viết một mặt, trang trên để tên và chỗ ở, trang dưới viết bài thi, dưới bài xin đừng ký tên. Những bài dự thi, xin bỏ riêng vào một cái phong-bì giản kín, ngoài phong-bì nhớ đề cho hai chữ « VĂN THI » thực rõ, để khi nhà báo tiếp được, sẽ cất riêng ra một nơi, đợi khi hết hạn mới bóc. Ngài nào dự thi, xin cứ gửi đến bản-quán, 61-63, phố hàng Bông, Hanoi.

Mẫu quyển thi **Mẫu phong-bì**

Trang trên : *Để tên và chỗ ở*

Chỗ để rọc phách

Trang dưới : *Viết văn thi dưới đừng ký tên*

VĂN THI

TRUNG-BẮC TÂN-VĂN

61-63, Rue du Coton

HANOI

華 PAO-VA 寶

號八廿牌門舊瀋行內河來京



Làm và bán đủ các đồ vàng bạc, như : vòng, xuyến, hoa, hột, khuyên, nhẫn, v. v.....

Bán các đồ ngọc và hạt châu rất qui ở bên Tàu lại sang, đồ sứ, đồ cổ, đồng hồ, nhớn-kính, v. v.....

Làm thực tốt — Giá phải chăng

Xin Quí-khách chiếu cố đến :

Phố hàng Bồ, số 28 — Hanoi

Tủ Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67–74) cặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Tủ rofilms của Cornell

mấy, cứ nói bậy kiếm tiền, thấy họ nghe nói ấm mũi, nỗi sân si chuồi bới, bèn kêu mồng dắt tới thấy kia mà đối chối. Lúc hai bốc sư đối diện nhau mà đối cọ về sự thầy trò : thầy ni chỉ rằng tao phải học-trò chi mi. thầy kia cũng rằng tao nọ học mi bao giờ, mà mi nói.

Đang cãi nhau, thì tên phu xe đưa tay gỗ vào trán một thầy khá mạnh, thầy vừa nghe cốc trên trán, tưởng là thầy kia đánh mình, bèn trở nảy héo thiên lý mà đập nhầu thầy kia ; thầy kia bị bẻo, cũng không nhịn thua, cũng trở dùi chí-lộ mà bổ nhào anh nọ, đang lúc hai thầy đấu chiến, thì người đứng xem lấy làm thích chí vỗ tung ; còn tên phu xe lẩi mất.

Cách chơi như vậy thật là không nên, vì dẫu cho nghề hói là một nghề dị đoan vô lý thật, ai tin hay chẳng mặc dầu : nói láo kiếm ăn cho rằng để tiện ; nhưng cũng là một kế sinh nhai của người tàn tật.

Còn chơi như vậy thật là bất nhân, quả thị lỗi đức thương người, sao không nhớ câu : « Thương người khác thể thương thân », hỏi chú phu xe ! ? còn những kẻ đứng xem mà cười, tưởng cũng đồng mang lỗi vậy.

Thương giới tân văn

Ngày 26 Juillet 1922

Giá bạc

Khu Nhà-nước . . . . . 6 f. 55
Nhà Ngân-hàng . . . . . 6 . 55

Tàu tới tàu đi

Tàu *Amazone* ở Marseille đã chạy sang Đông-pháp ngày 14 Juillet.

Tàu *Cordillère* đã khởi hành ở Marseille đi Đông-pháp, và Nhật-bản ngày 30 Juin.

Tàu *Chambord* chừng 28 Juillet thì ở Haiphong sẽ chạy đi Marseille.

Đấu giá

Ngày 12 Août hồi 16 giờ 30 tại sở Lục-lộ Hanoi sẽ đấu giá làm hai cái nhà ở cho các quan chánh kỹ-sư ở Hanoi.

Việc làm đáng giá : 37.167 p. 38
Tiền ký quỹ tạm : 600 p. 00

PHONG-TÀI

HIỆU ANNAM ĐÓNG GIẦY

Số 43, p. d'Annam, Rue des Pipes, Hanoi

Kiểu đẹp ! giá rẻ !
Có catalogue riêng,
quí-khách muốn
xem xin viết
thư đến hỏi
sẽ gửi
biếu.



2064

NGÀI NÀO MUỐN THỨA BỔ GỖ TRẠM VÀ TRƠN THÌ XIN ĐẾN HIỆU

利 THUẬN-LỢI 順

37, phố Hàng Mã-Mây, Hanoi

Hiệu tôi làm được và vẽ được đủ cả các thứ tủ, bàn ghế kiểu tây, kiểu ta, kiểu tàu, vân vân.

NGUYỄN VĂN THUẬN
SCULPTEUR
37, Rue des Pavillons Noirs Hanoi
2094

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 54

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-DARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông ROLÉ để chữa a-phiện
SOLUTION R. ROLÉ
2 $00 một chai

Phòng hộ mọi sự nhầm lẫn, dùng thuốc này phải đòi đúng quán Bào-chế Montès. Thấy tên này là thuốc giả.

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ

Thuốc bổ máu, làm da-mặt, mỏi mặt. Không muốn làm việc gì, dùng thuốc này hay là...

Máy thử bắn-hiểu hay bàn :
Các thứ thuốc nước dùng lo xin để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE

Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai

Thuốc ho-gió SIROP PECTORAL đặc-chế, rất hay.

Thuốc lao chỉ người lớn dùng được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc nông = 2 $ 00 lọ 30 viên
thuốc thật = 6 $ 00 một chai

Chữa rất chóng lắm, chẳng bị ảnh hưởng về uống thuốc sai thuốc antiseptiques như thuốc bismuthiques hoặc Balsam ni chế lẫn. Thuốc này đã chữa được rất lắm người chết bệnh lắm.

Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ

Trị những bệnh đau ốm người không được, hay là mắc bệnh kinh dái dầm, mình mẩy, nhức đau lưng, ra ơn, nằm thấy nóng đến sau, nên lấy làm lạ mà tối trong mình đi hao lắm.

ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MỔ-SẺ
Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy ảnh, thuốc Citrate và thuốc Bromure

Bán cuốn và bán bao kín

Bán cất và bán lẻ

« THUỐC DỄRÉ »
0 $ 90 một chai 1.4 litre

Trị bệnh giang-mai rất là mau hay cả. Dùng thuốc nầy rồi thì nên uống thuốc nầy cho tới nọc. Dùng thuốc khác thì cũng cần phải uống thuốc nầy thì mới chắc khỏi bệnh được. Thuốc nầy rất hay, nếu ai có ốm yếu vì sinh dục, lại bị sức chè người có bệnh.

Muốn dùng thuốc cung trong một tháng thì nên mua mỗi chai hai lít-re. Giá mỗi 2 $ 00 mà thôi.

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Bệnh lậu thì cần phải điều trị cho tới khi hết ra mủ. Khi đi hết ra mủ rồi, chưng nên xem tới kỹ càng trong mỗi vòng trăm giờ khi đi tiểu tiện thì thấy có ra một thứ nhớt đàm nhờ và dài như sợi chỉ vậy. Ấy là một cái tàng chứng còn phải điều-trị bằng thuốc *santal monal*, nếu không thì bệnh ở bàng-quang và ở thận không thì nào tuyệt hết nọc được. Bệnh nầy nếu chưa tuyệt hết nọc mà để cuối ngày vợ thì thực là một điều rất nguy hiểm cho đàn bà, vì bệnh tất chuyển sang người đàn bà làm cho sinh ra bệnh đau bụng ghê gớm rồi có thể làm mất đường sinh dục được.

Muốn chữa cho khỏi các bệnh ấy thì không cần gì để hơn thuốc *santal monal* nữa. Thuốc nầy dùng theo cách-thức học mà bào chế ra, chuyên trị về chữa bệnh lậu và làm cho khỏi lấy sang các sự quan khác nữa.

Chứng bệnh gì nguy hiểm cho bằng khi bị bệnh lậu mà chưng khỏi đó bàn là từng chết mà dùng những thuốc không có giá trị gì cả.

Khi mới có mủ thì nên dùng ngay thuốc *santal monal* mà dùng luôn cho đến khi tuyệt hết nọc bệnh.

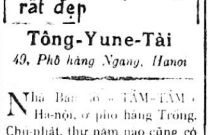
Thuốc *santal monal* làm cho nước tiểu thành ra xanh rêu các nơi, nào bàng-quang, nào quả thận và làm cho bệnh rất là chóng khỏi, vì thuốc nầy bào chế bằng những dược phẩm mạnh mẽ và hiệu nghiệm vô cùng.



Ở các hàng bào-chế to đều có bán cả.

2058

THỨ KÍNH NÀY : Rất hợp thời



Gọng vàng vành đồi mồi
mui gì cũng có giá:
4 $ 50 có hộp đựng
rất đẹp

Tông-Yune-Tài
49, Phố hàng Ngang, Hanoi

TAM TINH Y QUÁN

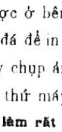
Nhà Bán thuốc « TAM-TÌNH » ở Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.



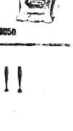
Sà phòng



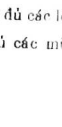
Dầu



Chất nhờn



Nước xức dầu



CỎ BA

PACHOD Frères & Cie LYON

3050

OMEGA

CÓ BÁN TẠI :
GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Nên hỏi giá của Bản-hiệu

2074

CÁO-BẠCH

Chúng tôi kính trình các quí-khách biết rằng chúng tôi thuần bán chịu Phốt-phát (Phosphates) đến mùa tháng mười gặt rồi mới lấy tiền, song những các nhà từ mà mua thì phải có gì chắc-chắn để gởi chúng tôi làm tin, như là: đồ bán của nhà ruộng nương (Titres de propriétés) phiếu Quốc-trái (Titres d'Emprunt Français) phiếu Đông-pháp công-thái (Titres d'Emprunt Indochinois) vân vân.

Những giấy phiếu Quốc-trái, công-thái mà chúng tôi giữ để làm tin thì bao giờ cũng vẫn là của những các nhà mua hàng chịu đem gởi; mà khi đến kỳ giả tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giả lại các giấy mà ấy, mà nếu đang khi chúng tôi giữ các giấy mà ấy có phiếu nào được mở trúng số thì cứ số ấy vẫn thuộc về của người có phiếu đem gởi.

Những các lòng đã cắt lượng rồi mà có những giấy phiếu ấy có thể mua chịu được phốt-phát, muốn biết cách thức mua chịu phốt-phát thế nào thì các ông ấy có hỏi tại các tòa Công-sứ.

Kính cáo
SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN.
133, Avenue Paul Doumer,
HAIPHONG.

2053

CHỮ MỚI ĐẾN!!!

Bán-quán vừa nhận được ở bên Tây, nhiều thứ chữ rất đẹp, in đủ các lối. Bán-quán lại có cả máy đá để in các thứ tranh vẽ thực đẹp, in đủ các mầu. Bán quán lại có cả máy chụp ảnh để in nữa.

Bán-quán lại có cả các thứ máy đúc clichés chì nữa.

Công việc làm rất nhanh, giá tính lại rất rẻ.

Kính cáo,
VĨNH-THÀNH ÂN-QUÁN

No 135

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Nói xong, lên kiệu đi ngay. *Giang-tiên-hi* ăn cơm rồi ngồi chờ tại đấy. Khi *Cố-hoành-nghiệp* về, nói cho mọi người biết rằng :

— Quả nhiên vì việc *Lưu* quốc-trượng giao thông với quân giặc thật! Trong 3 ngày nữa tại quan Khâm sai đi đường bộ tiến Kinh. Sau ta có vào ngự-thất thăm xa-mọi, nhưng việc này là việc phản nghịch, không thể nào mà cứu được. *Lưu* quốc-trượng chẳng thiếu gì môn-sinh, hậu-sự tất có người lo liệu, ngặt vì muốn dặm xa xôi, xa-mưới không được ai hầu-hạ thì trong lòng ta đây không yên vậy.

Giang-tiên-hi khóc mà thưa rằng :

— Tôi chịu ơn họ *Lưu* nhiều lắm, ngày nay tôi tất phải tiến Kinh để mà thăm hỏm.

Cố-hoành-nghiệp khen rằng :

—Nhà người biết nhớ ơn như vậy, cũng là một người hiếm có !

Giang-tiên-hi cáo từ lui ra, lại đi thẳng một mạch đến chùa *Vạn-duyên* am *Giang-tam-tẩu* coi mà bảo rằng :

— Mày cũng khéo vô công rồi nghề, một ngày hai lần đến đây !

Giang-Lẫn hi nói :

— Vừa rồi con nói đùa là *Hoàng-phủ* công-tử tất có ngày xuất đầu lâm quan, ai ngờ ngày nay trời đã chiều người mà cho được như nguyện !

Giang-tam-tẩu hỏi :

— Sự thể đầu đuôi thế nào !

Giang-tiên-hi thuật chuyện cho nghe và nói :

— Ngẫy nay *Mạnh-lệ-quân* đã tự thế rồi thì tiểu-thư ta được làm chính-thất phu nhân đó, vậy nên tôi mừng mà đến báo tin.

Lưu gẽn-ngọc nghe nói, vừa mừng vừa thương, vừa hai hàng nước mắt mà khóc rằng :

— Ta vì *Hoàng-phủ* công-tử thủ tiết, mà phải chịu cay đắng trong hai năm trời, nỗ đâu còn được thoát nơi khổ-hải này. Ngày nay công-tử cứu được thân-phụ hồi triều, lại giết hại cả nhà ta. Đã đành rằng nhị-khanh (trỏ *Lưu-khuê-bích*) ta có tội, nhưng công-tử cũng nên nghĩ chút tình xưa. Nếu cha mẹ ta chết thì ta cũng công-tử có cái thù không-đội trời ở chung, còn mặt mũi nào mà kết duyên với nhau nữa !

Lưu-gẽn-ngọc lại bảo *Giang-tam-tẩu* rằng :

— Cố phu-nhân đối đãi với tôi có tệ bạc thật, nhưng đầu sao cũng là đích mẫu, nếu bị thâm-hình thì tôi nỡ lòng nào ! Tôi còn nhớ khi sinh-mẫu tôi bảo mộng, bảo rằng : « Hễ cứu được qui-nhân mà định nước kết thân thì sau này sẽ Lão toàn được tinh-mệnh cho một nhà » tôi chắc câu ấy phải có ứng nghiệm. Bây giờ tôi muốn tiến Kinh, vào yết kiến *Hoàng-phủ* công-tử, xin trị tội một mình Nhị-kha tôi mà thôi, còn tha cho cha mẹ tôi cùng gia-quyến. Công-tử thượng tình không nghe thì tôi sẽ tâu triều-đình, xin chịu tội thay cho cha mẹ, nếu thánh-thượng không cho, bấy giờ tôi liều mình mà đập đầu chết ngay ở trước sân rồng, cho được danh thơm muôn thuở. Mụ đã giúp tôi thì mụ nên giúp cho trọn, ngày nay mụ theo tôi tiến Kinh, cùng vào nói với *Hoàng-phủ* công-tử. Và hai mẹ con mụ có cái ơn cứu *Hoàng-phủ* công-tử ở *Tiêu-xuân-đình* năm xưa thì ngày nay công-tử tất phải nghĩ sự báo đáp, mẹ con mụ chẳng được phú-quí, chẳng hay mẹ con mụ có chịu đi được không ?

Giang-tam tẩu nói :

— Tôi cũng muốn đi, nhưng hiềm không có tiền lộ-phí, đi sao cho được.

Giang-tiên hi nói :

— Vừa rồi tôi lấy được mấy cái đồ-vật ở trong phủ, cũng có thể bán lấy tiền lộ phí được. Nay trong mình tôi thực không có đồng nào, nhưng tôi chịu ơn mẫu lắm, dẫu đi hành khất mà vào được tới Kinh để lo-liệu hậu sự cho quốc trượng thì tôi cũng hả lòng. Bây giờ tiểu-thư cùng đi, cỗ xin với chu con nhà *Hoàng phủ*, may ra cứu được tính-mệnh cho quốc-trượng, cũng chưa biết chừng. Ngặt vì tiểu-thư yếu đuối, nếu cùng thân-mẫu tôi cùng đi thì tất phải đo đường thủy, mà đo đường thủy, lại sợ sóng gió chậm trễ, không kịp việc chăng. Vả 3 người cùng đi, lộ phí lại nhiều lắm, làm thế nào mà trù biện cho được !

Lưu gẽn-ngọc nói :

— Các đồ trang sức của tôi, khi trước đã bị kẻ trộm lấy hết, nhưng may còn sót chiếc trâm cài ở trên đầu và một đôi xuyến bạc, nay đem bán đi, cũng có thể được hơn 10 lạng bạc để làm tiền lộ-phí tiến Kinh.

Giang-tiên-hi nói :

— Ba người tiến Kinh, tiền ăn và tiền thuyền, ít nhất cũng phải mất 30 hoặc 40 lạng bạc mới đủ, mà nay [illegible] có hơn 10 lạng, cũng chẳng ích được việc gì !

Lưu-gẽn-ngọc sụt-sùi khóc lóc mà rằng :

— Nếu không được tiến Kinh thì tôi xin đâm đầu xuống sông mà chết, để âm hồn tôi còn được tụ họp cùng cha mẹ cho trọn chữ hiếu. Thế là tôi lại làm phiền cho mẹ con mụ một lần nữa, trời tôi ở nơi chín suối, sẽ phù hộ cho mẹ con mụ được phú quí vô cùng. Thôi thì mẹ con mụ làm ơn mà cùng đi với tôi.

Nói xong, liền sụp lạy mẹ con *Giang-tam-tẩu* Hai mẹ con *Giang-tam-tẩu* luống cuống không biết làm thế nào, cũng qui xuống lạy mà đáp rằng :

— Tiểu-thư xử như thế này thì mẹ con tôi lỗn thọ mất!

Ba người đang cùng sụp lạy thì có tiểu *Phạm-như* ở ngoài bước vào. Tiểu *Phạm-như* thấy vậy, hỏi duyên-cớ đầu đuôi, rồi khen ngợi mà rằng :

— Tiểu-thư thật là một người có hiếu ! Nếu tiểu-thư tiến Kinh, chắc *Hoàng-phủ* công-tử phải vì tình mà khoan-thứ. Tôi ở đây cũng không làm gì, khi phu-quân tôi tụ tập tôi đến đây tu-hành, còn sót được ít đồ tư-trang, đáng giá hơn 10 lạng, ăn là ngày nay tôi theo tiểu-thư tiến Kinh để đi quyên-hóa một thể, còn hơn chịu khổ ở đây.

Giang-tiên-hi nói :

— Nếu đi-mẫu cùng đi thì còn gì hay bằng ! Khi tiểu-thư thành hôn rồi, sẽ làm một cái chùa cho đi-mẫu ở tu vậy.

Lưu-gẽn-ngọc nói :

— Nếu người cùng đi thì tôi sẽ nói với *Hoàng-phủ* công-tử cho người tu ở một cái chùa lớn, mà để có tôi quản cố, để gọi là báo chút ơn sâu. Nay người nên giao đồ tư trang cho *Giang-tiên-hi* đem bán, để ngày mai thuê thuyền đi ngay, cho kịp trước khi quan Khâm-sai chưa đến Kinh-thành mới có bỏ ích, nếu bằn đến trước rồi thì công-trình của ta, chẳng đã uổng phí lắm ru !

Tiểu *Phạm-như* khen phải, rồi vào nói với *Thiện-linh*, thuật rõ sự tình đầu đuôi việc nhà *Lưu-gẽn-ngọc*. Lại nói với *Thiện-linh* rằng :

— Tôi không hiểu kinh-kệ, không biết may-vá, ở đây cũng vô dụng, tôi muốn theo *Lưu* tiểu-thư tiến Kinh để đi quyên-hóa một thể, còn hơn chịu khổ ở đây.

Giang-tiên-hi nói :

— Nếu đi-mẫu cùng đi thì còn gì hay bằng ! Khi tiểu-thư thành hôn rồi, sẽ làm một cái chùa cho đi-mẫu ở tu vậy.

Lưu-gẽn-ngọc nói :

— Nếu người cùng đi thì tôi sẽ nói với *Hoàng-phủ* công-tử cho người tu ở một cái chùa lớn, mà để có tôi quản cố, để gọi là báo chút ơn sâu. Nay người nên giao đồ tư trang cho *Giang-tiên-hi* đem bán, để ngày mai thuê thuyền đi ngay, cho kịp trước khi quan Khâm-sai chưa đến Kinh-thành mới có bỏ ích, nếu bằn đến trước rồi thì công-trình của ta, chẳng đã uổng phí lắm ru !

Tiểu *Phạm-như* khen phải, rồi vào nói với *Thiện-linh*, thuật rõ sự tình đầu đuôi việc nhà *Lưu-gẽn-ngọc*. Lại nói với *Thiện-linh* rằng :

— Tôi không hiểu kinh-kệ, không biết may-vá, ở đây cũng vô dụng, tôi muốn theo *Lưu* tiểu-thư tiến Kinh để đi quyên-hóa một thể, may ra gặp được nhà Đại-thí-chủ nào chăng.

(Còn nữa)

Cordes Tlmprimeurs — Imprimerie de Trung Bắc Tân Văn — Le Gérant TRUYEN-VELMAR